

Nghiên cứu Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế, văn hóa nâng cao đời sống nhân dân và sự vận dụng ở tỉnh Vĩnh Phúc phục vụ giảng dạy Tư tưởng Hồ Chí Minh

Quách Thị Kiều Dung*

*ThS. Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc

Received: 8/05/2024; Accepted: 16/05/2024; Published: 28/5/2024

Abstract: Ho Chi Minh's Thought is an invaluable asset of the Vietnamese people, containing many noble human values. In particular, the ideology of economic and cultural development to continuously improve people's lives is an important content, containing many philosophical arguments of profound value in the direction of practical reform even in the present. and the future. Researching the application of Ho Chi Minh's Thought into practice is an effective measure to improve the quality of teaching Ho Chi Minh's Thought in colleges and universities. This article studies the application of Ho Chi Minh's Thought to economic development improving the lives of people in Vinh Phuc province, contributing to improving the quality of teaching the subject Ho Chi Minh Thought.

Keywords: Ho Chi Minh's Thought, economic development, Vinh Phuc province.

1. Đặt vấn đề

Tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản vô giá của dân tộc Việt Nam, chứa đựng nhiều giá trị nhân văn cao cả. Trong đó, tư tưởng về phát triển kinh tế và văn hóa nhằm không ngừng nâng cao đời sống nhân dân là một nội dung quan trọng, hàm chứa nhiều luận điểm có chiều sâu triết lý, có giá trị định hướng cải tạo thực tiễn, kể cả trong giai đoạn hiện nay và mai sau. Nghiên cứu sự vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn là một biện pháp hiệu quả để nâng cao chất lượng giảng dạy Tư tưởng Hồ Chí Minh trong các trường cao đẳng, đại học. Bài báo nghiên cứu sự vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế nâng cao đời sống nhân dân tại tỉnh Vĩnh Phúc nhằm góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế, văn hóa nâng cao đời sống nhân dân

Theo Hồ Chí Minh, kinh tế và văn hóa là hai lĩnh vực có mối quan hệ biện chứng, tác động qua lại tạo nên một chỉnh thể thống nhất của xã hội loài người. Trong đó, kinh tế là nền tảng, là cơ sở hạ tầng, văn hóa là đời sống tinh thần của xã hội, thuộc về kiến trúc thượng tầng. Kinh tế quyết định sự phát triển của văn hóa và ở chiều cạnh ngược lại, văn hóa góp phần thúc đẩy sự phát triển của kinh tế. Mối quan hệ giữa phát triển kinh tế và phát triển văn hóa là một trong những mối quan hệ rất cơ bản phản ánh trình độ và chất lượng của sự phát triển bền vững của quốc gia, dân tộc. Theo

Người, phát triển kinh tế nhằm thoả mãn nhu cầu vật chất: ăn, mặc, ở, đi lại..., nghĩa là thoả mãn các nhu cầu của sự sinh tồn và phát triển của mỗi con người mà nếu thiếu các nhu cầu đó, con người không thể làm được những việc khác. Đây là vấn đề đầu tiên, trước hết được Hồ Chí Minh đặc biệt lưu ý, quan tâm giải quyết. Còn phát triển văn hoá là tạo cơ sở, nền tảng tinh thần cho sự tồn tại của đời sống con người nhằm thoả mãn những nhu cầu của quá trình vận động lịch sử mang tính người ngày càng cao hơn. Vì vậy, phải tập trung phát triển kinh tế, sản xuất, kinh doanh, tạo nền tảng vật chất vững chắc cho sự phát triển lâu dài, ổn định. Kinh tế có phát triển thì mọi việc khác mới giải quyết được: Việc làm gia tăng; thu nhập ổn định; an sinh xã hội được giải quyết triệt để, tận gốc...Hồ Chí Minh chú ý phát triển kinh tế đô thị và nông thôn, khôi phục và mở rộng các ngành kinh tế. Phát triển mạnh cả công nghiệp và nông nghiệp. Người chỉ rõ: “Nền kinh tế xã hội chủ nghĩa có hai chân là công nghiệp và nông nghiệp, hai chân không đều nhau, không thể lớn mạnh được”¹. Trong đó, Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn; coi đó như một chiến lược lâu dài, bảo đảm sự phát triển bền vững và ổn định. Quan điểm khoan thư nông dân ở Hồ Chí Minh không chỉ là vì nông dân mà chính là vì cơ sở xã hội chủ yếu, lực lượng xã hội, chỗ dựa đáng tin cậy của chế độ, của Đảng và Nhà nước ta. Chính sách mà Người đề nghị áp dụng đối với nông dân thấu tình, đạt lý, đặt nền móng cho quan niệm

1 Hồ Chí Minh, *toàn tập*, sđd,t.12, tr.162

phát triển “tam nông” của Đảng ta trong thời hiện đại. Ngoài ra, chúng ta còn thấy rõ tầm nhìn viễn kiến của Hồ Chí Minh thông qua chỉ dẫn của Người về *những điều kiện và giải pháp để phát triển kinh tế nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân*. Theo đó, cần phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng cầm quyền trong xây dựng và phát triển kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân; Đảng phải chủ động xây dựng kế hoạch, có trí tuệ, tầm nhìn xa và đủ bản lĩnh đưa ra các quyết sách chính xác và kịp thời. Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu đảm bảo thành công của sự nghiệp phát triển kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân. Bên cạnh đó, Hồ Chí Minh cũng chỉ rõ phải huy động các nguồn lực của nhân dân để phát triển kinh tế. Bởi vì, xây dựng, phát triển kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân “là công việc rất to lớn, nặng nề và phức tạp mà cũng là rất vẻ vang. Đây là một cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi. Để giành lấy thắng lợi trong cuộc chiến đấu không lồ này cần phải động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân”². Trước lúc đi xa, Người căn dặn: “Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân...”³.

2.2. Sự vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế, văn hóa nhằm nâng cao đời sống nhân dân tại tỉnh Vĩnh Phúc

Vĩnh Phúc là tỉnh nằm trong vùng đồng bằng sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ, vùng Thủ đô Hà Nội. Trong lịch sử xây dựng và phát triển, Vĩnh Phúc luôn vận dụng sáng tạo chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; phát huy tốt tiềm năng, thế mạnh của mình để vươn lên và có những đóng góp lớn cho Trung ương trên nhiều lĩnh vực. Khắc ghi lời dạy của Người về phát triển kinh tế, chăm lo đời sống nhân dân và lời căn dặn khi Bác về thăm Vĩnh Phúc “Phải làm cho Vĩnh Phúc thành một trong những tỉnh giàu có, phồn vinh nhất ở miền Bắc nước ta”⁴, bên cạnh những nỗ lực đẩy mạnh phát triển kinh tế, chăm lo đời sống nhân dân luôn được Vĩnh Phúc xác định là nhiệm vụ trọng tâm, với mục tiêu không để bất kỳ ai bị bỏ lại phía sau. Vận dụng và phát huy những giá trị to lớn của Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế, chăm lo đời sống nhân dân, Vĩnh Phúc tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh phát triển kinh tế nhằm không ngừng nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống của người dân; quan tâm dành nguồn lực và

đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực an sinh xã hội; xây dựng hệ thống an sinh xã hội đồng bộ, nhất là các chính sách về tạo việc làm, bảo đảm thu nhập cho người dân, tăng cường khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho các đối tượng và vùng đặc thù...

Ngay sau khi tái lập tỉnh (năm 1997), một trong những chủ trương lớn đầu tiên của Vĩnh Phúc là xây dựng nghị quyết về việc thực hiện chương trình xóa đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm, đưa công tác này trở thành nhiệm vụ chính trị trọng tâm của cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở.

Qua các thời kỳ, cùng với sự phát triển kinh tế-xã hội, công tác an sinh xã hội, nâng cao chất lượng sống cho nhân dân ngày càng được tỉnh chú trọng và đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả thiết thực; hệ thống các chính sách an sinh xã hội của tỉnh ngày càng đồng bộ và hoàn thiện trên các lĩnh vực, nguồn lực không ngừng tăng.

Năm 2019, Tỉnh ủy đã ban hành Chỉ thị số 33 về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an sinh xã hội trên địa bàn. Theo đó, chính sách an sinh xã hội được tỉnh triển khai đồng bộ trên cả 3 mặt: Giúp các đối tượng thụ hưởng tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ công cộng (y tế, giáo dục, dạy nghề...); hỗ trợ sản xuất (thông qua các chính sách hỗ trợ vay vốn ưu đãi, hỗ trợ lãi suất, bảo đảm việc làm...); phát triển cơ sở hạ tầng cho các địa phương.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII nêu rõ một trong những định hướng phát triển của Vĩnh Phúc giai đoạn 2020-2025 là: “Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống, hạnh phúc của nhân dân, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội”.

Để tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống nhân dân trên địa bàn tỉnh, ngày 12/2/2020, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 12 về nâng cao thu nhập và phúc lợi của người dân Vĩnh Phúc đến năm 2025, định hướng đến 2030 với quan điểm: Không ngừng cải thiện, nâng cao thu nhập và phúc lợi của người dân là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của Đảng bộ, chính quyền, của cả hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh và toàn xã hội... Cụ thể hóa các chủ trương của Đảng về công tác an sinh xã hội, từ khi tái lập tỉnh đến nay, HĐND tỉnh đã ban hành 30 nghị quyết về an sinh xã hội và hiện nay có 15 nghị quyết còn hiệu lực, đang được triển khai, thực hiện trên toàn tỉnh.

Các nghị quyết về an sinh xã hội do HĐND tỉnh ban hành đã góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, phù hợp với từng đối tượng, từng vùng miền, điều kiện

2 Hồ Chí Minh, *toàn tập*, sđd, t.15, tr.617

3 Hồ Chí Minh, *toàn tập*, sđd, t.15, tr.622

4 Hồ Chí Minh, *toàn tập*, sđd, t.14, tr.41

thực tiễn của tỉnh, có tính đột phá riêng, diện bao phủ ngày càng mở rộng và đi vào cuộc sống. Qua đó, đã tạo điều kiện để người dân cải thiện đời sống vật chất và tinh thần, nâng cao thu nhập.

Trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19, Vĩnh Phúc vẫn luôn ưu tiên nguồn lực cho các chính sách an sinh xã hội và chương trình giảm nghèo, tập trung cho khu vực nông thôn và vùng dân tộc thiểu số, mở rộng các chính sách hỗ trợ đối tượng cận nghèo và mới thoát nghèo.

Hiện nay, mức chuẩn trợ giúp xã hội của tỉnh cao hơn 1,24 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội do Trung ương quy định và nằm trong 4 tỉnh, thành phố có mức chuẩn trợ giúp xã hội cao nhất cả nước. Toàn tỉnh có hơn 43.800 đối tượng bảo trợ xã hội được hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng; hơn 1.600 người cao tuổi từ đủ 70 đến 80 tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo, không có lương hưu được hưởng trợ cấp hàng tháng.

Trung bình mỗi năm, tỉnh giải quyết việc làm mới cho hơn 24.000 lượt lao động, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao thu nhập, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội. Bên cạnh nguồn vốn ưu đãi theo hệ thống Ngân hàng Chính sách xã hội, tỉnh thực hiện ủy thác nguồn vốn từ ngân sách địa phương để thực hiện các chương trình an sinh xã hội...

Thực hiện đường lối đổi mới Đảng, Vĩnh Phúc tiếp tục khẳng định là một trong những địa phương đi đầu trong CNH, HĐH. Sau hơn 26 năm tái lập tỉnh, Vĩnh Phúc đã và đang hiện thực hóa khát vọng “trở thành một trong những tỉnh giàu có, phồn vinh nhất miền Bắc” như lời căn dặn của Bác Hồ khi về thăm tỉnh năm 1963; từ một tỉnh nghèo, thuần nông khi mới tái lập (năm 1997), Vĩnh Phúc đã vươn lên mạnh mẽ, trở thành điểm sáng của cả nước về phát triển kinh tế - xã hội; trở thành một trong những trung tâm công nghiệp, sản xuất ô-tô, xe máy, linh kiện điện tử của cả nước. Trong giai đoạn 1997 - 2022, Vĩnh Phúc duy trì tăng trưởng bình quân trên 13%/năm, nằm trong nhóm các địa phương tăng trưởng cao, quy mô nền kinh tế lớn và thu ngân sách trong Top đầu cả nước. Công nghiệp – dịch vụ chiếm 93,15% trong cơ cấu kinh tế (nông nghiệp chỉ còn 6,85%). Cùng với thành công trong phát triển kinh tế, với quan điểm “mọi người dân đều được hưởng thành quả từ sự phát triển”, Vĩnh Phúc đã ưu tiên dành nhiều nguồn lực để tập trung phát triển văn hóa, xây dựng con người đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, tập trung giải quyết những vấn đề xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân. Trong nhiều nhiệm kỳ qua, các chính sách của tỉnh đều

hướng đến nhân tố con người, lấy con người là trung tâm của sự phát triển. Đặc biệt, đầu năm 2023, Ban thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết chuyên đề về xây dựng “Làng Văn hóa kiểu mẫu” (giai đoạn 1 đang triển khai 28 Làng; giai đoạn 2 tiếp tục triển khai 30 Làng) – Đây là mô hình hoàn toàn mới, một cách làm sáng tạo, dấu ấn của Vĩnh Phúc trong việc cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

3. Kết luận

Mục tiêu “vì con người, vì nhân dân” bao trùm toàn bộ tư tưởng cách mạng nói chung và tư tưởng kinh tế nói riêng của Hồ Chủ tịch. Tư tưởng đó ngày nay đã trở thành mục tiêu của các chiến lược kinh tế - xã hội nước ta. Câu nói nổi tiếng của Bác Hồ trong bài phát biểu tại cuộc họp đầu tiên của Ủy ban nghiên cứu kế hoạch kiến quốc, ngày 10-1-1946, đăng trên Báo Cứu quốc, số 139, ngày 11-1-1946; còn âm vang mãi trong tâm trí của mỗi người Việt nam: “Chúng ta tranh được tự do độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét thì tự do độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân ăn no, mặc đủ”. Trước lúc đi xa, trong Di chúc của Bác, Người đã căn dặn: “Nhân dân lao động ta ở miền xuôi cũng như miền núi, đã bao đời chịu đựng gian khổ, bị chế độ phong kiến và thực dân áp bức bóc lột, lại kinh qua nhiều năm chiến tranh. Tuy vậy, nhân dân ta rất anh hùng, dũng cảm, hăng hái, cần cù. Từ ngày có Đảng, nhân dân ta luôn luôn đi theo Đảng, rất trung thành với Đảng. Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”.

Thực hiện ý nguyện của Người, Đảng ta và các cấp chính quyền từ trung ương đến các địa phương khi xây dựng các chủ trương, chính sách đều hướng đến nhân tố con người, lấy con người là trung tâm của sự phát triển. Tài liệu nghiên cứu việc vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế, văn hóa nhằm nâng cao đời sống nhân dân tại tỉnh Vĩnh Phúc là một tư liệu thực tiễn góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Tài liệu tham khảo

1. Hồ Chí Minh, *Toàn tập* (tập 12, 14, 15), NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật (2011).
2. Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc khóa XVI, *Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/3/2020 về nâng cao thu nhập và phúc lợi của người dân Vĩnh Phúc đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*.
3. Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc khóa XVI, *Nghị quyết số 15-NQ/TU, ngày 12/12/2022 về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Vĩnh Phúc đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững*.